

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án “Tranh chấp đòi lại tài sản” thụ lý số: 14/2016/TLST- DS ngày 26 tháng 3 năm 2018;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Võ T, sinh năm 1963. Địa chỉ: Thôn 73, xã C, huyện K, tỉnh Gia Lai.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Xuân H. Địa chỉ: Số 85, TTT, phường B, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Ông Hoàng Phong N. Địa chỉ: Đường TVK, TDP 8, phường N, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tiền nợ: Anh Hoàng Phong N có nghĩa vụ trả nợ cho ông Võ T số tiền nợ còn lại là 380.000.000 đồng (*Ba trăm tám mươi triệu đồng chẵn*).

2.2 Thời gian trả nợ:

- Đến 15/6/2018 trả số tiền: 100.000.000 đồng.

- Từ 15/7/2018 trở đi mỗi tháng trả 30.000.000 đồng cho đến khi trả hết số nợ đã thỏa thuận.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

2.3. Về án phí: Các bên đương sự thỏa thuận ông Hoàng Phong N chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành là: 9.500.000 đồng để sung quỹ Nhà nước. Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí: 10.000.000 đồng cho ông Võ T đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017 No 0000461 ngày 26/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSTP tỉnh Quảng Bình;
- VKSND TP. Đồng Hới,
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thanh Nhàn